

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 3677/UBND-CNXD

V/v tham gia ý kiến về dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN nhẹ Bình Hòa-Bình Phước

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
DEN	Số: 6249
	Ngày: 26/6/18
	Chuyển:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: Bộ Quốc phòng

Trên cơ sở hồ sơ dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN nhẹ Bình Hòa - Bình Phước do ông **Jeon Hyun Jung** đăng ký đầu tư vào KKT Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi; thực hiện Quyết định số 13/2012/QĐ-TTg ngày 23/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế kết hợp kinh tế - xã hội với quốc phòng trong khu vực phòng thủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi xin gửi toàn bộ hồ sơ dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN nhẹ Bình Hòa - Bình Phước đến Quý Bộ để xem xét, có ý kiến tham gia về các vấn đề liên quan thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của quý Bộ (Có hồ sơ dự án và báo cáo tóm tắt gửi kèm).

Ý kiến tham gia góp ý của quý Bộ, đề nghị gửi cho Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi (cơ quan đăng ký đầu tư) và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Kính mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (B/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- BQL KKT DQ và các KCN Q.Ngãi;
- Ông Jeon Hyun Jung;
- VPUB: CVP, PVP, TH, CBTH;
- Lưu: VT, CN (Inphong348);



Nguyễn Tăng Bình

BÁO CÁO TÓM TẮT

**Về Dự án đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN nhẹ Bình
Hòa - Bình Phước**



Trên cơ sở Hồ sơ đăng ký dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN nhẹ Bình Hòa - Bình Phước vào KKT Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi do ông **Jeon Hyun Jung** làm chủ đầu tư; UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo về các vấn đề liên quan đến dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN nhẹ Bình Hòa - Bình Phước; cụ thể như sau:

I. Thông tin tóm tắt về Chủ đầu tư:

- Nhà đầu tư: JEON HYUN JUNG Giới tính: Nam
 - Sinh ngày: 06/01/1979 Quốc tịch: Hàn Quốc
 - Hộ chiếu số: M59136510
 - Ngày cấp: 16/11/2012 Nơi cấp: Hàn Quốc
 - Địa chỉ thường trú: 657 Sincheorueon-ri, Galmal-eup, Cheorwon-gun, Gangwon-do, South Korea.
 - Chỗ ở hiện tại: 1407 B1 Era Town, Phạm Hữu Lầu, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Điện thoại: 0931307500.

II. Thông tin tóm tắt về Dự án đăng ký đầu tư:

1. Tên Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp nhẹ Bình Hòa - Bình Phước.

2. Địa điểm thực hiện dự án: xã Bình Hòa, Bình Phước và Bình Thành Tây, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp.

4. Quy mô đầu tư:

4.1. Đầu tư xây dựng, khai thác, quản lý, kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp có quy mô 645,69 ha, được chia làm 02 giai đoạn:

- Giai đoạn I: 249,51 ha, gồm 02 phân kỳ:
 - + Giai đoạn IA : 94,28 ha đất công nghiệp;
 - + Giai đoạn IB : 75,44 ha đất công nghiệp;
 - Giai đoạn II: 396,18 ha.

4.2. Đầu tư xây dựng và kinh doanh Trạm xử lý nước thải tập trung: được bố trí tại 02 vị trí, trong đó giai đoạn I đầu tư trạm xử lý số 2 với công suất 7.500 m³/ngày đêm.

5. Vốn và nguồn vốn đầu tư:

- Vốn đầu tư giai đoạn I: 1.298.968.296.000 đồng, tương đương 57.223.300 USD; trong đó:
 - + Vốn đầu tư giai đoạn IA: 714.432.563.000 đồng.
 - + Vốn đầu tư giai đoạn IB: 584.535.733.000 đồng.
- Nguồn vốn đầu tư giai đoạn I:
 - + Vốn góp để thực hiện dự án: 194.845.244.000 đồng (chiếm 15% vốn đầu tư giai đoạn I).
 - + Vốn vay và huy động: 1.104.123.052.000 đồng (chiếm 85% vốn đầu tư giai đoạn I).
 - Tiết độ góp vốn: Góp đủ trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày dự án được cấp Quyết định chủ trương đầu tư.

6. Tiết độ thực hiện dự án:

6.1. Giai đoạn I: thi công xây dựng và đưa vào hoạt động trong thời gian 24 tháng kể từ ngày nhận bàn giao đất sạch và có giấy phép xây dựng; trong đó:

- + Giai đoạn IA: dự kiến từ năm 2018 - 2019
- + Giai đoạn IB: dự kiến từ năm 2020 - 2021

6.2. Giai đoạn II: dự kiến từ năm 2022 đến năm 2024.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 70 năm kể từ ngày dự án được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

8. Các ngành, lĩnh vực dự kiến sẽ hút đầu tư vào Khu công nghiệp nhẹ Bình Hòa - Bình Phước:

- Chế tác đồ trang sức, đá quý.
- Thủ công mỹ nghệ.
- Công nghiệp hóa dầu, sơn, xi mạ, hóa chất thông thường.
- Cơ khí, đồ điện, điện tử, viễn thông, vật liệu xây dựng, gồm sứ, thủy tinh, nội thất, đồ gia dụng.
- Sản xuất, lắp ráp phụ tùng, phụ kiện ô tô.
- Sản xuất giấy từ bột giấy; sản xuất sách, vở; in ấn, bao bì.
- Nông sản, thủy hải sản, lâm sản.
- May mặc, giày dép, dệt nhuộm.
- Thiết bị dụng cụ y tế, dược phẩm, mỹ phẩm.
- Các sản phẩm và công nghiệp phụ trợ khác được khuyến khích đầu tư.

(Cụ thể có hồ sơ dự án gửi kèm)

III. Nhận xét, đánh giá:

- Căn cứ quy định tại khoản 1, điều 31 Luật Đầu tư 2014, dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN nhẹ Bình Hòa - Bình Phước thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ.

- Dự án đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi thống nhất chủ trương tại Kết luận số 608-KL/TU ngày 21/5/2018 và UBND tỉnh Quảng Ngãi có ý kiến tại văn bản số 2992/UBND-CNxD ngày 29/5/2018.

- Về hồ sơ, thủ tục do Nhà đầu tư trình cơ bản đáp ứng quy định tại điều 34, Luật Đầu tư 2014.

- Về sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch:

+ Lĩnh vực Dự án đăng ký đầu tư phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 139/2006/QĐ-TTg ngày 16/6/2006 về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020 và phù hợp với ngành nghề, lĩnh vực tỉnh Quảng Ngãi đang ưu tiên, kêu gọi thu hút đầu tư.

+ Vị trí đăng ký đầu tư Dự án cơ bản phù hợp với Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 02/7/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 KCN nhẹ Bình Hòa - Bình Phước.

+ Ngành nghề, lĩnh vực dự kiến thu hút đầu tư như đề xuất của Nhà đầu tư cơ bản phù hợp với tính chất Khu công nghiệp nhẹ Bình Hòa - Bình Phước đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 02/7/2014 Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp nhẹ Bình Hòa - Bình Phước và phù hợp với tình hình thực tiễn, xu thế chuyển dịch đầu tư FDI trong khu vực.

+ Ngành nghề hoạt động đầu tư, kinh doanh của dự án không thuộc các ngành, nghề quy định tại Điều 6 và các Phụ lục 1, 2 và 3 Luật Đầu tư.

- Về nhu cầu sử dụng đất, điều kiện giao cho thuê đất:

+ Định hướng về nhu cầu sử dụng đất của toàn bộ dự án là 645,69 ha; tuy nhiên, trong nội dung hồ sơ dự án chủ yếu chỉ tập trung cho giai đoạn I là 249,51 ha (169,72ha đất công nghiệp). Theo hiện trạng thực tế hiện nay thì khu vực diện tích đất giai đoạn I thuận lợi hơn so với giai đoạn II; vì vậy, đề xuất của Nhà đầu tư triển khai trước khu vực diện tích giai đoạn I là hợp lý.

+ Điều kiện giao đất, cho thuê đất theo quy định Luật đất đai: Dự án của Nhà đầu tư cơ bản đáp ứng yêu cầu theo quy định. Riêng về vốn góp để thực hiện dự án của Nhà đầu tư đảm bảo tỷ lệ theo quy định của Luật đất đai và đã có xác nhận số dư tiền gửi cá nhân 13.112.697.156Won tại Ngân hàng Kookmin (tương đương khoảng 12,3 triệu USD) chiếm trên 20% vốn đầu tư giai đoạn I; Đối với phần vốn vay để thực hiện dự án đã có ý kiến của Ngân hàng thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Ngãi tại văn bản ngày 07/3/2018 với số tiền 1.104.137.080.000 đồng.

- Về quy mô của Dự án: Các chỉ tiêu tài chính, hiệu quả kinh tế của Dự án, các công trình hạ tầng kỹ thuật như cấp nước, xử lý nước thải... trong hồ sơ đều được tính toán, xác định ở quy mô của giai đoạn I (249,51 ha); các giai đoạn đầu tư, phát triển tiếp theo của dự án chỉ đề cập đến định hướng trong tương lai chứ chưa có số liệu cụ thể. Vì vậy, nếu cấp phép đầu tư cho toàn bộ dự án như quy mô đề xuất của Nhà đầu tư là chưa có cơ sở, đặc biệt là quy định về tỷ lệ vốn chủ sở hữu áp dụng đối với dự án kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp.

- Về kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (gồm tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với đất thu hồi để thực hiện dự án đầu tư, chi phí

đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các khoản chi phí khác tính) theo quy định hiện hành do Nhà đầu tư chịu và được tính vào kinh phí thực hiện dự án đầu tư.

- Về vấn đề đánh giá tác động môi trường của dự án, trong hồ sơ thuyết minh cũng đã nêu tương đối đầy đủ từ giai đoạn thi công xây dựng đến khi hoạt động kinh doanh và giai đoạn I của dự án có đầu tư trạm xử lý số 2 với công suất $7.500\text{ m}^3/\text{ngày đêm}$. Tuy nhiên theo quy định pháp luật về môi trường, Nhà đầu tư phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt trước khi triển khai dự án.

- Về vấn đề cấp nước, cấp điện phục vụ dự án:

+ Cấp nước: nhu cầu sử dụng nước giai đoạn 1 là $14.610\text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ được sử dụng từ nguồn nước cấp của Nhà máy nước Vinaconex.

+ Cấp điện: Tổng nhu cầu điện của KCN là 51,5 MVA được sử dụng nguồn điện lưới chung trong Khu kinh tế Dung Quất.

- Về vấn đề ưu đãi áp dụng cho dự án: Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN nhẹ Bình Hòa - Bình Phước thuộc lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư và thực hiện đầu tư tại địa bàn Khu kinh tế Dung Quất (địa bàn có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn) theo quy định pháp luật về đầu tư nên dự án sẽ được hưởng các chính sách ưu đãi đầu tư cao nhất theo quy định hiện hành.

- Về pháp nhân thực hiện dự án: Hiện nay ông **Jeon Hyun Jung** (Nhà đầu tư là cá nhân) lập hồ sơ dự án đầu tư nhưng sau khi dự án được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Nhà đầu tư sẽ thực hiện thủ tục thành lập tổ chức kinh tế để triển khai dự án đầu tư và các hoạt động kinh doanh theo quy định tại điều 44 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ./.